

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THU - CHI NGÂN SÁCH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CƠ BẢN NĂM 2022; PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH VÀ BỐ TRÍ
VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

Năm 2022 là năm đầu tiên trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, các nhiệm vụ tài chính - ngân sách của thành phố được triển khai trong bối cảnh đại dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh sau Tết Nguyên đán; giá xăng dầu tăng cao, kéo theo giá nguyên liệu, hàng hóa cơ bản tăng, thị trường bất động sản có nhiều biến động. Trước bối cảnh đó, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã hết sức quan tâm, sát sao trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; cùng với sự triển khai quyết liệt của các phòng, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương, thành phố đã kịp thời thực hiện các giải pháp cụ thể để khắc phục những khó khăn và tập trung phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu. Việc điều hành, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 đạt được những kết quả như sau:

Phần thứ nhất:
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THU-CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

Ngay từ đầu năm, với quyết tâm điều hành chủ động, phấn đấu hoàn thành đạt mức cao nhất Nghị quyết của HĐND thành phố về dự toán ngân sách nhà nước, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về Khung chương trình công tác, trong đó tập trung triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Trong năm, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo; quan tâm đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch bệnh Covid-19, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách; yêu cầu các cấp, các ngành, chủ động phối hợp chặt chẽ, đồng viên, tranh thủ sự ủng hộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để làm tốt công tác thu ngân sách nhà nước.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước (Chi tiết theo Biểu 01 và Biểu 02 và Biểu 03 kèm theo).

1. Thu trên địa bàn:

Dự toán thu trên địa bàn UBND tỉnh giao là 772.400 triệu đồng, HĐND thành phố giao là 1.000.000 triệu đồng; thực hiện cả năm đạt 1.172.500 triệu đồng,

bằng 152% kế hoạch tỉnh giao, 117% kế hoạch thành phố giao, 93% quyết toán thu ngân sách năm 2021. Trong đó, thu tiền sử dụng đất đạt 772.900 triệu đồng/687.600 triệu đồng, bằng 112% kế hoạch thành phố giao, thu từ các sắc thuế khác là 399.600 triệu đồng/312.400 triệu đồng, bằng 128% kế hoạch.

Chi tiết theo từng sắc thuế cụ thể như sau:

1.1. Thu khu vực quốc doanh: 6.800 triệu đồng/7.000 triệu đồng, đạt 97% kế hoạch tỉnh và thành phố giao, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân không đạt so với kế hoạch: Do một số đơn vị như Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Hà Tĩnh, Trung tâm Điều tra quy hoạch, thiết kế nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Tĩnh, Đài truyền hình Hà Tĩnh có doanh thu giảm so với năm trước.

1.2. Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 118.000 triệu đồng/92.000 triệu đồng, đạt 128% kế hoạch tỉnh và HĐND thành phố giao, bằng 107% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân đạt cao là do ngay từ đầu năm, cấp ủy chính quyền đã tập trung cao cho công tác chỉ đạo thu ngân sách nhà nước, thành lập đoàn kiểm tra giám sát, ban chỉ đạo thu ngân sách, áp dụng các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, tăng cường công tác quản lý thuế, thường xuyên tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới các tổ chức và cá nhân kê khai nộp thuế kịp thời; trong năm phát sinh các khoản thu lớn từ thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp của một số doanh nghiệp ngoại tỉnh như: Công ty cổ phần Vinhomes Hà Tĩnh 29.783 triệu đồng; Công ty cổ phần ThaiLand 994 triệu đồng;...

1.3. Thuế thu nhập cá nhân: 64.000 triệu đồng/44.000 triệu đồng, đạt 145% so với kế hoạch, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2021. Thuế thu nhập cá nhân tăng chủ yếu do tăng cường kiểm tra quyết toán của các tổ chức, rà soát chặt chẽ đối với các cá nhân có thu nhập từ nhiều nguồn và thu từ mua bán, chuyển nhượng bất động sản trong năm 2022.

1.4. Lệ phí trước bạ: 115.400 triệu đồng/120.000 triệu đồng, đạt 96% kế hoạch, bằng 71% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân không đạt so với kế hoạch chủ yếu là do triển khai thực hiện Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ, lệ phí trước bạ đối với xe ô tô lắp ráp trong nước giảm 50% nên thực hiện thu giảm khoảng 29% so với thực hiện cùng kỳ trước.

1.5. Phí, lệ phí: 7.600 triệu đồng/5.000 triệu đồng, đạt 152% kế hoạch, bằng 127% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, các khoản phí, lệ phí thuộc ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh phát sinh trên địa bàn: 900 triệu đồng; lệ phí môn bài doanh nghiệp và phí, lệ phí thành phố quản lý thu: 3.700 triệu đồng; lệ phí môn bài cá nhân, hộ kinh doanh và phí, lệ phí khác cấp xã thu: 3.000 triệu đồng. Nguyên nhân đạt cao: Do đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ đối với việc quản lý thu các khoản phí, lệ phí của các đơn vị, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo chế độ chính sách phí, lệ phí hiện hành.

1.6. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 11.700 triệu đồng/8.000 triệu đồng, đạt 146% kế hoạch, bằng 135% so với cùng kỳ năm 2021. Tình hình thực hiện tăng cao do năm 2022 là năm đầu trong chu kỳ 2022-2027, mức giá tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được điều chỉnh lại và nhiều hộ dân đóng thuế cho cả thời kỳ 05 năm.

1.7. *Tiền thuê mặt đất, mặt nước*: 59.600 triệu đồng/28.000 triệu đồng, đạt 213% kế hoạch, bằng 170% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân tăng đột biến chủ yếu là do thu tiền thuê đất trả tiền 01 lần cho cả thời gian thuê phát sinh từ bán Trụ sở Tỉnh đoàn Hà Tĩnh cũ, số tiền 36.941 triệu đồng.

1.8. *Thu tiền sử dụng đất*: 772.900 triệu đồng/687.600 triệu đồng, đạt 168% kế hoạch tỉnh giao, 112% kế hoạch thành phố giao và bằng 91% so với cùng kỳ năm 2021. Thu tiền sử dụng đất năm 2022 đạt cao do thành phố đã tập trung rà soát chi tiết từng địa chỉ đất, các hạ tầng để đưa vào kế hoạch giao thu; trong năm thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện, kịp thời triển khai đấu giá, xét giao đất theo quy định.

1.9. *Thu khác ngân sách*: 16.500 triệu đồng/8.400 triệu đồng, đạt 196% kế hoạch và bằng 162% so với cùng kỳ năm 2021. Thu khác ngân sách đạt cao so với kế hoạch chủ yếu là do thu từ xử phạt an toàn giao thông, xử phạt do ngành thuế thực hiện.

2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:

Tổng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên năm 2022 là 746.581 triệu đồng/536.841 triệu đồng, đạt 139% so với kế hoạch và bằng 137% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, thu bổ sung cân đối: 536.581 triệu đồng/536.581 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch và bằng 161% so với cùng kỳ năm 2021; thu bổ sung có mục tiêu: 210.000 triệu đồng, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2021.

3. Thu chuyển nguồn: 699.392 triệu đồng (ngân sách thành phố 655.061 triệu đồng, ngân sách phường, xã là 44.331 triệu đồng); bao gồm các khoản: Nguồn thực hiện cải cách tiền lương; kinh phí thực hiện các chế độ an sinh, xã hội; vốn đầu tư phát triển đã giao đơn vị được phép chuyển sang năm sau; nguồn bổ sung mục tiêu ngân sách tỉnh cấp sau 30/9/2021.

III. Kết quả thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước (*Chi tiết theo Biểu 04 và Biểu 05 kèm theo*):

Chi ngân sách cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ đã bố trí trong dự toán và các nhiệm vụ đột xuất quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Chi ngân sách thành phố:

1.1. Chi theo kế hoạch được giao: 1.218.659 triệu đồng/1.279.383 triệu đồng, bằng 95,3% kế hoạch, 191,8% so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể như sau:

a) Chi đầu tư phát triển:

Ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; trong năm đã kịp thời rà soát tiến độ thực hiện các dự án, trình HĐND thành phố điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư; tuy nhiên, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn vẫn không đạt kế hoạch giao; nhiều công trình khởi công mới trong năm gặp vướng mắc về giải phóng mặt bằng, hồ sơ, thủ tục; kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu, chính sách nông nghiệp đô thị và một số nhiệm vụ đầu tư khác đến thời điểm cuối năm mới có thể nghiệm thu, giải ngân.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư được giao là 608.100 triệu đồng; thực hiện cả năm đạt 553.744 triệu đồng, bằng 91% dự kế hoạch, bằng 239,3% so với cùng kỳ năm

2021; bao gồm: Trả nợ vốn vay đạt 63.000 triệu đồng/63.000 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch; các công trình hoàn thành đạt 29.744 triệu đồng/ 29.744 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch; các công trình chuyển tiếp đạt 59.150 triệu đồng/ 62.650 triệu đồng, bằng 94% kế hoạch; các công trình khởi công mới đạt 220.850 triệu đồng/ 231.950 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch; hỗ trợ đầu tư và thực hiện các nhiệm vụ khác đạt 181.000 triệu đồng/220.756 triệu đồng, bằng 82% kế hoạch.

b) Chi thường xuyên:

Tổng chi thường xuyên đạt 608.609 triệu đồng/614.977 triệu đồng, bằng 99% kế hoạch, 172,9% so với cùng kỳ năm 2021. Chi thường xuyên cơ bản đáp ứng đủ các chế độ, chính sách, kinh phí phòng chống dịch, phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và nhiệm vụ phát sinh các lĩnh vực. Kết quả cụ thể như sau:

- Chi quốc phòng đạt 5.553 triệu đồng/10.053 triệu đồng, bằng 55,2% dự toán được giao, 90,5% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân không đạt so với kế hoạch: Nhiệm vụ Diễn tập khu vực phòng thủ (bao gồm cả xây dựng căn cứ chiến đấu) được bố trí 4.500 triệu đồng nhưng trong năm chưa triển khai thực hiện.

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội đạt 6.000 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 205,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi sự nghiệp giáo dục đạt 213.673 triệu đồng/214.241 triệu đồng, bằng 99,7% dự toán được giao, 113,9% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân không đạt so với kế hoạch: Do thay đổi về chính sách, chế độ giáo viên cốt cán (được bố trí 268 triệu đồng) trong năm dừng thực hiện; các chế độ học sinh trong năm giảm 300 triệu đồng so với số được bố trí dự toán.

- Chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề đạt 1.246 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 128,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình đạt 14.158 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 122,8% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; phát thanh, truyền hình, thông tấn; chi thể dục thể thao đạt 6.314 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 118,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và sự nghiệp kinh tế đạt 286.476 triệu đồng/286.476 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 404,3% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể đạt 41.980 triệu đồng/43.280, bằng 97% dự toán được giao, 122,8% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân không đạt so với kế hoạch: Nhiệm vụ Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin được bố trí 1.300 triệu đồng nhưng trong năm chưa triển khai thực hiện.

- Chi bảo đảm xã hội đạt 23.008 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 122,4% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi khác ngân sách đạt 10.201 triệu đồng, bằng 100% dự toán được giao, 75,1% so với cùng kỳ năm 2021.

c) Chi dự phòng ngân sách:

Tổng chi dự phòng ngân sách đạt 8.015 triệu đồng/8.015 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch, 128,4% so với cùng kỳ năm 2021. Kinh phí dự phòng chủ yếu được sử dụng để hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 và một số nhiệm vụ liên quan đến công tác đảm bảo an ninh trật tự và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh.

d) Chi bổ sung ngân sách cấp dưới: Đạt 48.291 triệu đồng/48.291 triệu đồng, bằng 100% so với kế hoạch, bằng 105,6% số thực hiện cùng kỳ năm 2021.

1.2. Chi từ nguồn chuyển nguồn ngân sách: 450.000 triệu đồng, bằng 68,7% so với số thu chuyển nguồn ngân sách năm 2021 sang năm 2022 (tổng thu chuyển nguồn: 655.061 triệu đồng). Số còn lại chưa giải ngân là 205.061 triệu đồng bao gồm nguồn cải cách tiền lương lũy kế giai đoạn 2017-2022, nguồn vốn của một số công trình, dự án còn vướng mắc về giải phóng mặt bằng, chưa hoàn thành hồ sơ, thủ tục để giải ngân trong năm.

1.3. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 155.000 triệu đồng, đạt 100% số thu trong năm, bằng 143,4% so với cùng kỳ năm 2021. Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, trong đó, chủ yếu là chi cho các nội dung: Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của tỉnh trên địa bàn, kiến thiết thị chính, môi trường, văn hóa, phát triển đô thị; kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới; kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế; kinh phí hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 và một số chế độ an sinh xã hội.

2. Chi ngân sách phường, xã:

Tổng chi ngân sách phường, xã được giao là 96.755 triệu đồng; số thực hiện cả năm là 232.967 triệu đồng, đạt 241% dự toán, bằng 82% số thực hiện cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 65.276 triệu đồng/18.000 triệu đồng, đạt 363% kế hoạch, bằng 55% số cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân kết quả thực hiện đạt cao là do chi từ nguồn chuyển nguồn ngân sách năm 2021 sang và chi từ nguồn tăng thu ngân sách cấp xã năm 2021.

- Chi thường xuyên: 110.333 triệu đồng/76.397 triệu đồng, đạt 144% kế hoạch và bằng 90% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi dự phòng ngân sách: 2.358 triệu đồng/2.358 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch. Nguồn dự phòng tại các phường xã chủ yếu sử dụng để chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19.

IV. Đánh giá về thu - chi ngân sách năm 2022:**1. Về thu ngân sách:**

Nhìn chung thu ngân sách năm 2022 đạt kết quả cao, phát sinh nhiều khoản thu lớn (thu thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp của một số doanh nghiệp ngoại tỉnh; thu từ bán Trụ sở Tỉnh đoàn Hà Tĩnh cũ); nhiều đơn vị thu vượt kế hoạch được giao, tạo thêm nguồn lực cải cách tiền lương, thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, các cơ chế chính sách và đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ cấp thiết phát sinh.

Tuy nhiên, kết quả thực hiện của các địa phương không đồng đều; bên cạnh một số đơn vị có số thu đạt cao như: Phường Nam Hà (164%); phường Trần Phú (134%); phường Nguyễn Du (128%); phường Thạch Linh (153%); phường Thạch Quý (153%); xã Thạch Trung (153%); xã Thạch Hạ (137%); xã Thạch Hưng (229%) thì vẫn có một số đơn vị không có kết quả thực hiện rất thấp so với kế hoạch được giao như: Xã Thạch Bình (14%)¹; Xã Đồng Môn (31%)²; Phường Đại Nài (53%)³. Nguyên nhân chủ yếu là do một số dự án, vùng hạ tầng được giao kế hoạch thu trong năm 2022 nhưng đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện được.

2. Về chi ngân sách:

- Thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố, UBND thành phố đã chỉ đạo điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, sát với tình hình thực hiện dự toán thu, đáp ứng đủ nguồn kinh phí cho các hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành; các chế độ an sinh xã hội, chính sách phát triển; thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19; đảm bảo an ninh quốc phòng; bố trí kịp thời nguồn vốn cho đầu tư phát triển, bổ sung nguồn vốn chi trả nợ đọng XDCB và thực hiện một số dự án cấp thiết trên địa bàn; kịp thời đáp ứng nguồn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Một số đề án, chính sách có tiến độ thực hiện chưa đảm bảo yêu cầu. Nguyên nhân chủ yếu là do việc thực hiện chính sách cần rà soát kỹ lưỡng để đảm bảo phù hợp yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế; một số chính sách cần có thời gian thực hiện, nghiệm thu, phê duyệt, hỗ trợ và giải ngân vào thời điểm cuối năm như: Cơ chế hỗ trợ phát triển nông nghiệp đô thị theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của HĐND thành phố; cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND thành phố.

- Giải ngân vốn đầu tư công một số dự án chưa đạt yêu cầu; nguyên nhân chủ yếu là do: Một số chủ đầu tư còn thiếu kiên quyết trong chỉ đạo, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân thực hiện dự án; các dự án khởi công mới được bố trí vốn đầu năm phải mất nhiều thời gian triển khai các thủ tục mới đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu, một số dự án phải trình tỉnh thẩm định, xin ý kiến; nhiều dự án khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tình hình thời tiết không thuận lợi trong các tháng đầu năm; tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục có

¹ Xã Thạch Bình: Tổng thu đạt 7.370 triệu đồng/53.930 triệu đồng, bằng 14% kế hoạch. Trong đó: Thu từ thuế, phí đạt 3.930 triệu đồng/3.766 triệu đồng, bằng 96% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất đạt 3.604 triệu đồng/50.000 triệu đồng, bằng 7% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu thu không đạt: Do dự toán được giao thu 50 tỷ đồng tiền sử dụng đất từ Dự án Khu đô thị thương mại, dịch vụ, biệt thự sinh thái Nam cầu Phủ (thuộc quỹ đất giao cho nhà đầu tư thực hiện; dự án do tỉnh phê duyệt) nhưng do gặp một số vướng mắc về đền bù, giải phóng mặt bằng trong năm dự án chưa thực hiện, không phát sinh nguồn thu.

² Xã Đồng Môn: Tổng thu đạt 5.668 triệu đồng/18.140 triệu đồng, bằng 31% kế hoạch. Trong đó: Thu từ thuế, phí đạt 2.934 triệu đồng/3.140 triệu đồng, bằng 93% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất đạt 2.735 triệu đồng/15.000 triệu đồng, bằng 18% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu thu không đạt: Do dự toán được giao thu 15 tỷ đồng tiền sử dụng đất từ Hạ tầng Khu dân cư Đội Quang nhưng trong năm chưa thực hiện kịp thời.

³ Phường Đại Nài: Tổng thu đạt 9.342 triệu đồng/17.560 triệu đồng, bằng 53% kế hoạch. Trong đó: Thu từ thuế, phí đạt 6.719 triệu đồng/7.560 triệu đồng, bằng 89% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất đạt 2.623 triệu đồng, bằng 26%. Nguyên nhân chủ yếu thu không đạt: Do dự toán được giao thu 10 tỷ đồng tiền sử dụng đất từ các lô đất xen dăm thuộc các tổ dân phố 1, 2, 3, 6, 7, 8, 9 nhưng trong năm mới chỉ thực hiện được một phần.

những diễn biến phức tạp, số ca mắc tăng đột biến sau Tết nguyên đán đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công các công trình trên địa bàn.

Phần thứ hai:

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

I. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022:

1. Kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh:

Tổng nguồn vốn Trung ương, tỉnh đầu tư trên địa bàn: 141.063 triệu đồng, trong đó:

- Kế hoạch vốn các năm trước kéo dài sang năm 2022: 21.403 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn giao năm 2022: 119.660 triệu đồng.

± Đến hết ngày 30/11/2022: Số vốn giải ngân: 9.779 đồng, đạt tỷ lệ 6,9%.

+ Dự kiến đến hết ngày 31/12/2022: Số vốn giải ngân: 137.498 triệu đồng, đạt tỷ lệ 97,5%.

2. Kế hoạch vốn thành phố:

Kế hoạch vốn đầu tư Ngân sách thành phố năm 2022 là 608.100 triệu đồng; trong đó: Bố trí trả nợ vốn vay 63.000 triệu đồng; bố trí vốn trả nợ công trình hoàn thành 29.744 triệu đồng; bố trí vốn công trình chuyển tiếp 59.150 triệu đồng; bố trí vốn khởi công mới và chuẩn bị đầu tư 231.950 triệu đồng; hỗ trợ đầu tư và thực hiện nhiệm vụ khác 220.756 triệu đồng.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến 31/12/2022 dự kiến đạt 553.744 triệu đồng, bằng 91% kế hoạch; trong đó: Trả nợ vốn vay đạt 63.000 triệu đồng/ 63.000 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch; các công trình hoàn thành đạt 29.744 triệu đồng/ 29.744 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch; các công trình chuyển tiếp đạt 59.150 triệu đồng/ 62.650 triệu đồng, bằng 94% kế hoạch; các công trình khởi công mới đạt 220.850 triệu đồng/ 231.950 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch; hỗ trợ đầu tư và thực hiện các nhiệm vụ khác đạt 181.000 triệu đồng/ 220.756 triệu đồng, bằng 82% kế hoạch.

II. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2022:

1. Tình hình thực hiện các công trình chuyển tiếp và triển khai công trình khởi công mới:

a) Công trình chuyển tiếp: Năm 2022, UBND thành phố đã chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung dồn đốc thi công các hạng mục còn lại để hoàn thành đưa vào sử dụng đến nay có: 19/43 công trình chuyển tiếp đã hoàn thành; 14 dự án đang thi công; 09 công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện thủ tục đầu tư (trong đó Dự án Hạ tầng khu dân cư Cầu Ngan, xã Thạch Hạ đang xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy); 01 công trình: Đường Trường Chinh đoạn từ đường Lê Văn Huân đến đường Lê Hồng Phong chưa triển khai nên đưa ra khỏi kế hoạch vốn.

b) Công trình khởi công mới: UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo các phòng, ban, chủ đầu tư, tập trung đẩy nhanh thủ tục thực hiện dự án; đến nay, có 9 công trình đã hoàn thành, chờ nghiệm thu; 31 công trình đang triển khai thi công; 20 công trình đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư; 06 dự án hạ

tầng khu dân cư có quy mô đầu tư lớn hơn 1ha đang xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy và 06 dự án chưa thể triển khai đề xuất đưa ra khỏi danh mục đầu tư 2022.

Trong quá trình thực hiện, UBND thành phố đã rà soát tiến độ thực hiện của các công trình chuyển tiếp, công trình khởi công mới, trình HĐND thành phố điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 phù hợp (tăng vốn cho các công trình có tiến độ, khối lượng thực hiện đạt cao; giảm tương ứng vốn của các công trình còn gặp vướng mắc về giải phóng mặt bằng, chưa hoàn thiện hồ sơ thủ tục, tổng số tiền: 183.343 triệu đồng), đảm bảo hiệu sử dụng vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tăng đáng kể tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư.

2. Kết quả thực hiện một số dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố:

Gồm có 04 dự án tiến độ thực hiện cụ thể như sau:

(1) Dự án Đường vành đai phía Đông thành phố Hà Tĩnh.

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 09/5/2022; UBND thành phố đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công-dự toán công trình tại Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 22/11/2022. Hiện nay đã hoàn thành công tác rà phá bom mìn vật nổ, đang tổ chức thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư Dự án.

- Dự kiến kế hoạch thực hiện trong thời gian tới:

+ Đối với công tác bồi thường, GPMB, UBND thành phố đang chỉ đạo quyết liệt các đơn vị liên quan hoàn thành các thủ tục, lập phương án bồi thường đã giải ngân hết số vốn đã bố trí trong năm 2022

+ Hiện đang tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, giám sát, bảo hiểm,... và triển khai thi công xây dựng công trình từ quý I/2023.

- Dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung giai đoạn 2021-2025: Dự án thực hiện giai đoạn I, với tổng giá trị đầu tư 650.000 triệu đồng; trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 450.000 triệu đồng, ngân sách tỉnh bố trí 200.000 triệu đồng; ngân sách thành phố bố trí đối ứng 50.000 triệu đồng tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/11/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố. Hiện nay, dự án đã được UBND tỉnh bố trí nguồn vốn 109.329 triệu đồng; nguồn vốn này sẽ được giải ngân hết trong năm 2022.

(2) Dự án Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao Khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh.

Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Phụ lục số 04 kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 với các nội dung với quy mô chiều dài khoảng L=1,81 km; chiều rộng nền 42m. Tổng mức đầu tư: 234.000 triệu đồng; Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022-2025.

- UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tại Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 31/8/2022. Hiện nay đang tổ chức khảo sát, lập thiết kế thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng công trình; dự kiến tháng 12/2022, hoàn thành phê duyệt thiết kế thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng công trình và triển khai lựa chọn nhà thầu xây lắp, giám sát,... trong quý I/2023.

- Năm 2022, Dự án được bố trí 500 triệu đồng để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư; đã giải ngân hết trong tháng 11/2022.

(3) Dự án Hạ tầng ưu tiên và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Hà Tĩnh.

Đề xuất Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất Dự án tại Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 18/8/; hiện nay đang tổ chức lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (đã nộp báo cáo khởi động); dự kiến trình các Bộ, ngành thẩm định vào đầu năm 2023.

- Kế hoạch vốn đã bố trí cho Dự án trong năm 2022: 4.000 triệu đồng (thực hiện chuẩn bị đầu tư Dự án); do quá trình thẩm định, đề xuất phê duyệt Dự án ở các bộ ngành Trung ương mất nhiều thời gian, nên đến ngày 18/8/2022, Thủ tướng Chính phủ mới phê duyệt Đề xuất Dự án; việc thực hiện các bước tiếp theo của Dự án như Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi chậm so với kế hoạch đề ra; vì vậy, năm 2022 dự kiến giải ngân nguồn vốn được 500 triệu đồng, số còn lại 3.500 triệu đồng, UBND thành phố đề xuất cắt giảm dự toán giao vốn năm 2022 và bố trí lại trong năm 2023.

(4) Hệ thống thoát nước lưu vực phía Đông Bắc khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh.

Dự án được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 với tổng mức đầu tư: 22.180 triệu đồng; nguồn vốn: ngân sách xây dựng cơ bản tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện; năm 2022 được bố trí: 5.160 triệu đồng. Hiện nay, đang tổ chức lựa chọn nhà thầu; dự kiến triển khai đầu năm 2023. Kế hoạch vốn đã bố trí cho Dự án trong năm 2022: 5.160 triệu đồng; dự kiến giải ngân hết trong năm 2022.

III. Những khó khăn, hạn chế:

- Đầu năm 2022, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, việc triển khai thi công các công trình, dự án được thành phố phê duyệt gặp nhiều khó khăn.

- Công tác GPMB gặp nhiều khó khăn, do người dân chưa đồng tình với mức giá đền bù theo quy định của Nhà nước.

- Giá một số nguyên, nhiên vật liệu tăng đột biến (đặc biệt là thép), nên một số đơn vị thi công gặp khó khăn.

- Một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt trong công tác đôn đốc nhà thầu triển khai thi công, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, hoàn tạm ứng khối lượng, thanh toán, quyết toán dự án.

- Một số phường, xã, chủ đầu tư chưa tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng, đồng thời chưa chỉ đạo, đôn đốc đơn vị thi công hoàn thành dứt điểm các hạng mục, công việc dở dang để hoàn thành công trình, cũng như nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán công trình hoàn thành.

- Chất lượng hồ sơ dự án tuy mặc dù đã được kiểm soát kỹ nhưng nhiều dự án vẫn phải điều chỉnh, bổ sung dẫn đến tiến độ thi công kéo dài, ảnh hưởng đến

chất lượng công trình và hiệu quả vốn đầu tư. Một số chủ đầu tư, đơn vị còn thiếu quan tâm đến công tác chuẩn bị đầu tư, chủ yếu giao cho đơn vị tư vấn.

- Năng lực một số đơn vị tư vấn, thẩm định hồ sơ dự án còn hạn chế, việc khảo sát, thiết kế kỹ thuật các hạng mục công trình chưa đồng bộ với kết cấu hạ tầng công trình xung quanh, việc kiểm tra, soát xét với thực tế hiện trường nhiều trường hợp chưa cụ thể, còn thiếu sót. Tiến độ nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng một số công trình còn chậm.

Phần thứ ba:

PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

Năm 2023, là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách mới, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021-2025 và các mục tiêu chiến lược tài chính đến năm 2025.

Trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, căn cứ Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù tạo nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh; Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương; căn cứ chỉ tiêu thu - chi ngân sách được UBND tỉnh giao; UBND thành phố xây dựng và trình HĐND thành phố dự toán thu - chi ngân sách năm 2023, cụ thể như sau:

I. Định mức, tiêu chí:

1. Thu ngân sách:

Việc xây dựng dự toán thu ngân sách phải tổng hợp đầy đủ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn trên cơ sở đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện năm 2022, những đặc thù của năm 2023 và số giao dự toán thu năm 2023 được cấp có thẩm quyền quyết định. Căn cứ trên số thu UBND tỉnh giao, UBND thành phố xây dựng dự toán thu ngân sách trên cơ sở giữ nguyên, không giao tăng thêm chỉ tiêu giao thu các khoản phí, lệ phí và các sắc thuế khác ngoài tiền đất.

2. Chi ngân sách:

Năm 2023 là năm thứ hai trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, định mức phân bổ chi thường xuyên cơ bản giữ nguyên. Do vậy, dự toán chi của các địa phương, đơn vị và bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên không thay đổi nhiều so với dự toán năm trước. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán chi ngân sách cụ thể như sau:

2.1. Chi đầu tư phát triển:

a) Căn cứ lập kế hoạch đầu tư:

- Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Nguồn lực đầu tư: Trên cơ sở rà soát nguồn thu dự kiến từ đầu giá, xét giao quyền sử dụng đất các dự án hạ tầng quỹ đất theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù tạo nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh.

b) Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn:

Dự toán năm 2023 được phân bổ đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh và của thành phố theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và năm 2023; chi đầu tư phát triển được chi tiết theo các ngành, lĩnh vực phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, các quy định hiện hành và sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên theo quy định.

Việc phân bổ vốn trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình theo các nguyên tắc, tiêu chí nêu trên và thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng; trong đó ưu tiên các công trình đã quyết toán.

(2) Bố trí cho các dự án chuyển tiếp có khối lượng thanh toán.

(3) Bố trí vốn đối ứng cho dự án ngân sách Trung ương, tỉnh; kinh phí giải phóng mặt bằng; các cơ chế chính sách của HĐND thành phố; bố trí kinh phí đối ứng các cơ chế chính sách của tỉnh, cơ chế xi măng năm 2023; các chính sách xây dựng nông thôn mới, chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn và các chính sách khác.

(4) Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới: Sau khi ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Trong đó, ưu tiên bố trí các dự án quan trọng, cấp bách, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Chi thường xuyên:

- Dự toán chi thường xuyên năm 2023 được tính toán theo các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh, đảm bảo chi hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành; chi các chính sách, chế độ được cơ quan có thẩm quyền ban hành, nhất là chính sách an sinh xã hội; bổ sung thêm một phần kinh phí thường xuyên phù hợp với khả năng cân đối ngân sách cho các địa phương, đơn vị.

- Thực hiện cơ cấu các khoản chi ngân sách, sắp xếp, bố trí các nhiệm vụ chi của các cấp, các ngành, đơn vị một cách phù hợp. Trong quá trình điều hành, tiếp tục tiết kiệm các khoản chi ngân sách để dành nguồn bổ sung cho đầu tư phát triển sau khi đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên.

- Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, sắp xếp và bố trí hợp lý các nhiệm vụ chi trong kế hoạch nhưng chưa thực sự cần thiết; giảm mạnh

kinh phí các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm, sơ kết, tổng kết không thực sự cần thiết; giảm, dẫn việc sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, vật tư văn phòng khi chưa thực sự cần thiết.

- Tiếp tục tiết kiệm chi thường xuyên để đảm bảo nguồn cải cách tiền lương theo quy định; từ ngày 01/7/2023 thực hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức từ 1,49 triệu đồng/tháng lên 1,8 triệu đồng/tháng.

- Dự kiến kinh phí để kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách, các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2023 gắn với mục tiêu trọng tâm, trọng điểm, cần thiết của cấp có thẩm quyền quyết định và các nhiệm vụ đột xuất theo quy định.

Tiêu chí, định mức bố trí dự toán chi ngân sách 2023 cho các địa phương, đơn vị như sau:

a) Tiền lương, phụ cấp: Căn cứ trên dự kiến hệ số lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp được hưởng của số biên chế có mặt tại đơn vị thời điểm 01/01/2023; quỹ tiền lương của số biên chế được duyệt nhưng chưa tuyển, được dự kiến trên cơ sở hệ số lương 2,34/biên chế và các khoản đóng góp theo chế độ tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng.

b) Chi thường xuyên theo định mức: Tính toán đảm bảo tỷ lệ chi thường xuyên theo định mức các lĩnh vực được quy định tại Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh. Cụ thể như sau:

- Các đơn vị quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: Tính đủ tỷ lệ chi lương, phụ cấp, đóng góp theo lương tối đa 75%, chi hoạt động quản lý hành chính tối thiểu 25%.

- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục: Đảm bảo tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương tối đa 81%; chi thường xuyên tối thiểu 19% (chưa kể chi từ nguồn thu học phí). Ngoài ra, xem xét hỗ trợ đối với một số trường đặc thù, trường có 02 điểm trường để đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

- Các đơn vị sự nghiệp đào tạo và dạy nghề, văn hoá - thể thao và truyền thông, y tế, dân số và gia đình, đảm bảo xã hội, kinh tế: Cơ cấu 80% chi con người, 20% chi cho hoạt động hành chính sự nghiệp.

c) Đối với các khoản chi khác, các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao: Trên cơ sở dự toán các đơn vị lập, UBND thành phố đối chiếu, thẩm định đảm bảo tiêu chuẩn, định mức, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, trình HĐND thành phố xem xét, quyết định.

d) Dự phòng ngân sách: Giữ nguyên theo số UBND tỉnh giao.

e) Chi bổ sung ngân sách cấp dưới: Bổ sung cân đối cho ngân sách phường, xã được xác định theo nguyên tắc giữ nguyên số bổ sung cân đối năm 2022 cộng với chênh lệch tăng, giảm kinh phí do thay đổi cơ chế, chính sách.

g) Chi ngân sách cấp xã:

- Chi đầu tư phát triển: Tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong dự toán ngân sách phường, xã để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã

hội; chi đầu tư phát triển được giao bằng số thu tiền sử dụng đất các phường, xã được hưởng theo phân cấp.

- Chi thường xuyên:

+ Lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức cấp xã: Căn cứ trên dự kiến hệ số lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp được hưởng của số biên chế có mặt tại đơn vị thời điểm 01/01/2023; quỹ tiền lương của số biên chế được duyệt nhưng chưa tuyển, được dự kiến trên cơ sở hệ số lương 2,34/biên chế và các khoản đóng góp theo chế độ tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng.

+ Kinh phí hoạt động: Tính đủ tỷ lệ chi lương, phụ cấp, đóng góp theo lương tối đa 75%, chi hoạt động quản lý hành chính tối thiểu 25%.

- Bố trí các chế độ phụ cấp, trợ cấp khác, chi các ngành, lĩnh vực, sự nghiệp theo định mức phân bổ chi thường xuyên cho ngân sách cấp xã theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Dự phòng ngân sách: Bố trí bằng số UBND tỉnh giao.

II. Dự toán thu-chi ngân sách và kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023:

Số UBND tỉnh giao thu trên địa bàn: 819.000 triệu đồng; trong đó thuế phí là 359.000 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất là 460.000 triệu đồng. Số thành phố dự kiến giao thu trên địa bàn: 1.039.000 triệu đồng, tăng 27% so với số tỉnh giao; trong đó, thuế phí khác giữ nguyên 359.000 triệu đồng, thu tiền sử dụng đất là 680.000 triệu đồng, tăng 48% so với số tỉnh giao; kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên năm 2023 được lập theo các tiêu chí, định mức như đã trình bày ở mục trên. Số liệu dự toán ngân sách năm 2023 cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước 2023: 1.583.702 triệu đồng.

Trong đó:

+ Thu trên địa bàn: 1.039.000 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 544.702 triệu đồng.

Phân chia các cấp ngân sách được hưởng:

+ Ngân sách TW hưởng: 4.500 triệu đồng.

+ Ngân sách tỉnh hưởng: 145.517 triệu đồng.

+ Ngân sách thành phố & phường, xã hưởng: 1.433.685 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

1.1. Thu ngân sách thành phố 1.338.386 triệu đồng.

+ Thu trên địa bàn được hưởng theo phân cấp: 845.528 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 492.858 triệu đồng.

1.2. Thu ngân sách phường, xã: 95.299 triệu đồng.

+ Thu trên địa bàn được hưởng theo phân cấp: 43.455 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 51.844 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

2. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2023: 1.433.685 triệu đồng.

Trong đó:

2.1. Chi ngân sách thành phố:	1.338.386	triệu đồng.
+ Chi Đầu tư phát triển:	639.000	triệu đồng.
+ Chi thường xuyên:	638.305	triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách:	9.237	triệu đồng.
+ Chi bổ sung ngân sách cấp dưới:	51.844	triệu đồng.
2.2. Chi ngân sách phường, xã:	95.299	triệu đồng.
+ Chi Đầu tư phát triển:	6.000	triệu đồng.
+ Chi thường xuyên:	86.763	triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách:	2.536	triệu đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

3. Nội dung, cơ cấu phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2023:

- (1) Trả nợ công trình hoàn thành: 11.800 triệu đồng (tỷ lệ 1,9%).
- (2) Bố trí vốn các công trình chuyển tiếp: 288.000 triệu đồng (tỷ lệ 45,1%).
- (3) Bố trí vốn đầu tư các công trình khởi công mới và chuẩn bị đầu tư: 212.200 triệu đồng (33,2%).

(4) Bố trí kinh phí giải phóng mặt bằng; các cơ chế chính sách của HĐND thành phố; bố trí kinh phí đối ứng các cơ chế chính sách của tỉnh, cơ chế xi măng năm 2023; các chính sách xây dựng nông thôn mới, chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn và các chính sách khác: 127.000 triệu đồng (tỷ lệ 19,8%).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

III. Một số giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện hoàn thành dự toán ngân sách năm 2023:

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2023, bên cạnh việc quán triệt sâu sắc các định hướng, chủ trương của Trung ương, tỉnh, UBND thành phố trình HĐND thành phố xem xét một số giải pháp trọng tâm như sau:

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, quản lý nguồn thu theo phân cấp, đảm bảo tiến độ; phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2023, đảm bảo cả tổng mức và cơ cấu nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ chi, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Chỉ đạo quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định, tiết kiệm, hiệu quả; đáp ứng kinh phí cho các hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành; các chế độ an sinh xã hội; đảm bảo an ninh quốc phòng và an toàn cân đối ngân sách địa phương. Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2023. Trong quá trình điều hành tiết kiệm chi để đảm bảo các đề án chính sách và dành nguồn bổ sung cho đầu tư phát triển sau khi đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên trong quá trình điều hành dự toán ngân sách chi thường xuyên.

3. Chỉ đạo hướng dẫn kịp thời các quy định của cấp trên, Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND thành phố để thực hiện các cơ chế chính sách; đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của thành phố, gắn với việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố giai đoạn 2021-2025.

4. Chỉ đạo định kỳ rà soát các nhiệm vụ chi, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển các nhiệm vụ chưa hiệu quả, chưa tiết kiệm ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và cấp thiết gắn với việc thực hiện các mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng thành phố lần thứ XXI.

5. Thực hiện có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục đầu tư công; kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác GPMB, vướng mắc một số dự án trọng điểm, có quy mô lớn quyết định đến tăng trưởng kinh tế và tác động thu ngân sách; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn đối với các dự án có tiến độ thực hiện chậm.

6. Để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt, kịp thời đáp ứng nguồn kinh phí triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và cấp thiết, đối với nguồn kinh phí chưa được phân bổ ngay từ đầu năm, giao UBND thành phố phân bổ các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và báo cáo HĐND thành phố tại kỳ họp gần nhất.

7. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính trong công tác quản lý tài chính - ngân sách trên các lĩnh vực gắn với việc thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, ngân sách; tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, góp phần quan trọng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống Nhân dân./.

Kính đề nghị HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTr: Thành ủy, HĐND TP;
- Các đ/c UVBTV Thành ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các phòng thuộc thành phố;
- Ban QLDA ĐTXD TP;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, TCKH.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ